

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

Triệu Phong, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Phan Đăng Khoa.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bình, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 75/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị TN, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần VM, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Cháu Trần HA, sinh ngày 01/8/2024; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần HA: Bà Hoàng Thị TN (mẹ cháu HA), sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị; có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/8/2024 và tại phiên họp, người yêu cầu bà Hoàng Thị TN trình bày: bà TN và ông Trần DN, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị yêu nhau tự nguyện, bà TN và ông DN chuẩn bị đăng ký kết hôn và làm đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương thì không may ông DN bị tai nạn giao thông và chết vào ngày 13/3/2024, tại phường X, thành phố Y, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian yêu ông DN thì bà TN đã mang thai, đến ngày 01/8/2024 thì bà TN sinh con và dự định đặt tên cho con là Trần HA. Vì lý do bà TN và ông DN chưa làm thủ tục kết hôn nên không thể khai sinh cho cháu HA theo họ của bố được. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND ngày 15/8/2024 của Viện sinh học phân tử LOCI xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA. Vì vậy bà TN đề nghị Tòa án xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA.

Tại đơn trình bày ý kiến ngày 04/9/2024, ông Trần VM (là bố của ông Trần DN trình bày: ông VM là bố đẻ của ông Trần DN. trước đây ông DN và bà TN yêu nhau, được gia đình hai bên đồng ý và chuẩn bị tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Vào ngày 13/3/2024 ông DN không may bị tai nạn giao thông và chết tại phường X, thành phố Y, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian ông DN và bà TN yêu nhau thì ông DN có báo với gia đình bà TN đã mang thai và dự định đặt tên con khi khai sinh là Trần HA. Nay ông DN qua đời, gia đình ông VM đã đi làm xét nghiệm ADN cho cháu. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/8/2024 của Viện sinh học phân tử LOCI xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA. Vì vậy ông VM đề nghị Tòa án xem xét xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong phát biểu ý kiến đối với việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về phần thủ tục: Trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Tòa án đã chấp hành đúng theo trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị TN và tuyên bố ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA. Về lệ phí: đây là yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên bà Hoàng Thị TN được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong nhận định:

[1] Về nội dung: Xét đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị TN thấy rằng: bà Hoàng Thị TN và ông Trần DN yêu nhau tự nguyện, bà TN và ông DN chuẩn bị đăng ký kết hôn và làm đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương thì không may ông DN bị tai nạn giao thông và chết vào ngày 13/3/2024, tại phường X, thành phố Y, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian yêu ông DN thì bà TN đã mang thai, đến ngày 01/8/2024 thì bà TN sinh con và dự định đặt tên cho con khi khai sinh mang tên là Trần HA. Trong quá trình Tòa án giải quyết thì ông Trần VM là bố của ông Trần DN cũng thừa nhận ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA và ông VM cũng có nguyện vọng yêu cầu Tòa án xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 15/8/2024 của Viện sinh học phân tử LOCI kết luận: “Bảng kết quả ADN trên, chứng minh ADN từ mẫu Trần VM và ADN từ mẫu Trần HA có cùng huyết thống dòng cha”. Xét thấy, việc bà Hoàng Thị TN yêu cầu xác định ông Trần DN là cha đẻ của cháu Trần HA là có căn cứ nên chấp nhận.

[2] Về lệ phí: đây là yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên người yêu cầu bà Hoàng Thị TN được miễn lệ phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361; Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị TN về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”

Xác định ông Trần DN, sinh năm 1994 (chết ngày 13/3/2024); nơi cư trú cuối cùng trước khi chết: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị là cha đẻ của cháu Trần HA, sinh ngày 01/8/2024; nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: đây là yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm cho người yêu cầu bà Hoàng Thị TN.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Trị;
- VKSND h.Triệu Phong;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- UBND xã Triệu Thành;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phan Đăng Khoa